

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123 /2023/HS-ST

Ngày: 28 / 11 /2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thuý Hằng

Ông Dương Đức Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 6 năm 1992 tại Tuyên Quang. Nơi ĐKKTT: Thôn Nà R, xã Năng K, huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 14, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn H; sinh năm: 1959 và con bà: Hoàng Thị L; sinh năm: 1966. Ông, bà đều làm ruộng và trú tại: Thôn Nà R, xã Năng K, huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang. Anh chị em ruột: Có 04 người, C là con thứ tư. Vợ: Trịnh Thị T; sinh năm: 1995; nghề nghiệp: Làm ruộng. trú tại: Thôn Nà R, xã Năng K, huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang; tiền án: 01 (Ngày 05/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/8/2006 bị Ủy ban nhân dân huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng tại Trường giáo dưỡng số 02 Bộ Công an về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 01/6/2008. Ngày 27/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành xong án phí. Ngày 22/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang

xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành xong án phí, khoản trách nhiệm dân sự cơ quan thi hành án chưa nhận được yêu cầu. Ngày 09/02/2010 Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định tổng hợp hình phạt của hai bản án. Ngày 30/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành xong án phí, khoản trách nhiệm dân sự cơ quan thi hành án chưa nhận được yêu cầu. Tổng hợp với hình phạt tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 22/2010/QĐ-CA ngày 09/02/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, hình phạt chung cho cả ba bản án là 02 năm 03 tháng 15 ngày tù (sau khi khấu trừ thời gian tạm giữ), chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến - Tổng cục VIII đến ngày 15/7/2012 ra trại. 03 bản án trên Hoàng Văn C phạm tội dưới 18 tuổi.

Ngày 16/7/2010 bị Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính 375.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chưa thi hành và không có căn cứ xác định C trốn tránh, trì hoãn. Ngày 05/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án xác định tái phạm), chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến- Tổng cục VIII đến ngày 03/8/2016 ra trại, đã thi hành xong khoản án phí và truy thu sung quỹ Nhà nước, khoản trách nhiệm dân sự chưa thi hành. Ngày 23/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng), chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4 - Tổng cục VIII đến ngày 25/4/2018 ra trại, đã chấp hành xong án phí. Ngày 08/10/2018 bị Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C (Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hộ cận nghèo):* Ông Phan Trọng H – sinh năm 1984 - Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Công ty TNHH Thương mại Thành N. Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T – Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ công ty: Số 529 đường Lý Thường K, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Thọ T – Chức vụ: Cửa hàng Trưởng Cửa hàng xe máy Honda Thành N 1; Địa chỉ: Số 306B đường Lý Thường K, tổ dân phố 11, phường Bắc L thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

2. Ông Trần Thọ T – sinh ngày: 09/7/1972; Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Đào Thị Phú T; sinh ngày

13/3/2000; Địa chỉ: Thôn Trung N 3, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/7/2023, Hoàng Văn C là đối tượng đã tái phạm, đi bộ từ nhà trọ tại số 623 Lý Thường K, phường Bắc L dọc tuyến đường Lý Thường K tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước 03 cửa hàng liền kề của Công ty TNHH Thương mại Thành N ở số 304 - 306 - 306B Lý Thường K thuộc tổ dân phố 11, phường Đồng P, thấy cửa hàng đang trong quá trình sửa chữa nên C bám theo các đoạn dây dây leo và ống thoát nước trèo lên mái nhà của Cửa hàng Thế giới xe điện Thành N 10 ở số 304 Lý Thường K. Sau khi trèo lên, thấy có một cửa sổ phía sau tại tầng 2 của cửa hàng kế bên, số 306 Lý Thường K, phần tấm tôn phía dưới khung cửa sổ đã bị rách, C kéo ra và đột nhập vào trong tầng 2 của cửa hàng VINFAST Đại Hoàng P ở số 306 Lý Thường K. Thấy một cửa sổ phía tường ngăn cách giữa cửa hàng số 306 và 306B Lý Thường K không khóa, C kéo nghiêng phần khung sắt để trèo sang khu vực tầng 2 của Cửa hàng xe máy Honda Thành N 1 ở số 306B Lý Thường K. Sau đó, đi theo đường cầu thang xuống khu xưởng dịch vụ sửa chữa, mở tủ đồ nghề lấy ra 01 cần lực loại nhỏ làm bằng thép, 01 kìm bấm làm bằng thép và 01 tô-lô-vít loại bốn chấu để làm công cụ trộm cắp tài sản. C đến bàn làm việc của quầy dịch vụ mở ngăn kéo dưới bàn lấy trộm 1.700.000 đồng. Rồi sử dụng cần lực, kìm bấm và tô-lô-vít đục phá kết sắt hiệu Thành Lộc lấy trộm 22.649.000 đồng. Sau đó, C đột nhập vào lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh và 01 đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Wearpro của anh Trần Thọ T để trên bàn làm việc. Sau khi lấy trộm các tài sản trên, C đi theo cầu thang bộ lên tầng 2 của cửa hàng, giấu cần lực và kìm bấm vào trong thùng các tông ở cầu thang giữa 02 tầng rồi rời khỏi hiện trường. Khi đi qua cầu Bệnh viện, C ném tô-lô-vít xuống sông rồi về nhà trọ. Ngày 07/7/2023 C bắt xe khách về nhà tại xã Năng K, huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang để lẩn trốn. Số tiền trộm được, C đã tiêu xài hết 8.349.000 đồng, còn lại 16.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh trị giá 100.000 đồng; 01 đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Wearpro, quai bằng cao su màu đen, mặt đồng hồ bằng kim loại màu xám trị giá 500.000 đồng; 01 tô-lô-vít loại bốn chấu trị giá 200.000 đồng; 01 kết sắt hiệu Thành Lộc làm bằng thép màu xám, kích thước dài 56cm, cao 95cm, rộng 41cm trị giá 1.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới

đã thu giữ và trả lại: 01 cân lực loại nhỏ làm bằng thép, sơn màu bạc, kích thước dài 36cm; 01 kìm bấm làm bằng thép, sơn màu bạc, kích thước dài 21cm và số tiền 16.000.000 đồng cho Công ty TNHH Thương mại Thành N. Thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh, 01 đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Wearpro, quai bằng cao su màu đen, mặt đồng hồ bằng kim loại màu xám cho anh Trần Thọ T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 kết sắt hiệu Thành Lộc làm bằng thép màu xám, kích thước dài 56cm, cao 95cm, rộng 41cm, bị đục thủng mặt sau kết.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm tô-lô-vít trên nhưng không tìm thấy.

Trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Thương mại Thành N yêu cầu Hoàng Văn C bồi thường số tiền 10.049.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKSĐH-KT ngày 27 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hoàng Văn C ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện của bị hại trình bày Công ty TNHH Thương mại Thành N không yêu cầu Hoàng Văn C bồi thường số tiền 10.049.000 đồng, đồng thời đề nghị được nhận lại 01 kết sắt hiệu Thành Lộc làm bằng thép màu xám, kích thước dài 56cm, cao 95cm, rộng 41cm, bị đục thủng mặt sau kết.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có nhận thức pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị xử phạt bị cáo C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Hoàng Văn C đã thực hiện. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại cho Công ty TNHH Thương mại Thành N 01 kết sắt hiệu Thành Lộc làm bằng thép màu xám, kích thước dài 56cm, cao 95cm, rộng 41cm, bị đục thủng mặt sau kết.

Ý kiến của bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội: bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn C phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 06/7/2023, tại Cửa hàng xe máy Honda Thành N 1 ở số 306B Lý Thường Kiệt của Công ty TNHH Thương mại Thành N thuộc tổ dân phố 11, phường Đồng P, Hoàng Văn C là đối tượng đã tái phạm, thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 24.349.000 đồng, 01 tô-lô-vít loại bốn châu trị giá 200.000 đồng của Công ty TNHH Thương mại Thành N và 01 điện thoại di động hiệu Huawei trị giá 100.000 đồng, 01 đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Wearpro trị giá 500.000 đồng của anh Trần Thọ T. Tổng trị giá tài sản 25.149.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Văn C đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 24.349.000 đồng, 01 tô-lô-vít loại bốn châu trị giá 200.000 đồng của Công ty TNHH Thương mại Thành N và 01 điện thoại di động hiệu Huawei trị giá 100.000 đồng, 01 đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Wearpro trị giá 500.000 đồng của anh Trần Thọ T. Tổng trị giá tài sản 25.149.000 đồng nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, bị cáo Hoàng Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Hoàng Văn C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 đúng như Cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo C là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện để trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi cá nhân nên vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại.

Bị cáo C có nhân thân rất xấu đã từng nhiều lần vi phạm pháp luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, chấp hành pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại phạm tội. Vì vậy phải xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng cho bị cáo C.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có nhận thức pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị xử phạt bị cáo C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Hội đồng xét xử nhận thấy mặc dù bị cáo C là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hộ cận nghèo nhưng trình độ học vấn: Lớp 8/12 nên đề nghị của người bào chữa cho rằng bị cáo có nhận thức pháp luật hạn chế là chưa phù hợp. Đối với đề nghị về mức hình phạt mà người bào chữa đưa ra là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Xét thấy, bị cáo Hoàng Văn C là lao động tự do, thu nhập không ổn định, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi đục phá kết sắt của Hoàng Văn C chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định xử phạt hành chính 4.000.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản”, chưa thi hành.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại: 01 cần lực loại nhỏ làm bằng thép, sơn màu bạc, kích thước dài 36cm; 01 kìm bấm làm bằng thép, sơn màu bạc, kích thước dài 21cm và số tiền 16.000.000 đồng cho Công ty TNHH Thương mại Thành N. Đây là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Thương mại Thành N. Thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh, 01 đồng hồ thông minh đeo tay hiệu Wearpro, quai bằng cao su màu đen, mặt đồng hồ bằng kim loại màu xám cho anh Trần Thọ T. Đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Trần Thọ T. Sau khi nhận lại tài sản, Công ty TNHH Thương mại Thành N và anh Trần Thọ T không có ý kiến gì và việc xử lý vật chứng vụ án nêu trên của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 kết sắt hiệu Thành Lộc làm bằng thép màu xám, kích thước dài 56cm, cao 95cm, rộng 41cm, bị đục thủng mặt sau kết. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại trình bày Công ty TNHH Thương mại Thành N đề nghị được nhận lại 01 kết sắt hiệu Thành Lộc làm bằng thép màu xám, kích thước dài 56cm, cao 95cm, rộng 41cm, bị đục thủng mặt sau kết. Xét thấy, kết sắt trên thuộc sở hữu của Công ty TNHH Thương mại Thành N nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho Công ty.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm tô-lô-vít trên nhưng không tìm thấy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Thọ T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

Quá trình điều tra, truy tố, Công ty TNHH Thương mại Thành N yêu cầu Hoàng Văn C bồi thường số tiền 10.049.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, đại diện của bị hại trình bày Công ty TNHH Thương mại Thành N không yêu cầu Hoàng Văn C bồi thường số tiền 10.049.000 đồng nên HĐXX không xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về các căn cứ pháp luật, đề xuất hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn C là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội

đặc biệt khó khăn, hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn C 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho Công ty TNHH Thương mại Thành N 01 kết sắt hiệu Thành Lộc làm bằng thép màu xám, kích thước dài 56cm, cao 95cm, rộng 41cm, bị đục thủng mặt sau kết.

Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới có đặc điểm, số lượng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn C được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- T.H.A phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

Nguyễn Thanh Hoa